TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 158/2019/QĐST-DS	*Chợ Lách, ngày 05 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 138/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Trương Thị G, sinh năm: 1963; địa chỉ: ấp L, xã P, huyện C tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Sử Văn N, sinh năm: 1954; địa chỉ: ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn:

- Bà Phạm Thị N, sinh năm: 1976; địa chỉ: ấp L, xã P, huyện C tỉnh Bến Tre.

- Bà Huỳnh Thị Kiều L, sinh năm: 1959; địa chỉ: ấp L, xã P, huyện C tỉnh Bến Tre.

- Ông Phan Thành N, sinh năm: 1967; địa chỉ: ấp L, xã P, huyện C tỉnh Bến Tre.

Bà Phạm Thị N, ông Phan Thành N đã ủy quyền lại cho bà Huỳnh Thị Kiều L theo văn bản ủy quyền ngày 22/10/2019.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Minh P, sinh năm: 1962; địa chỉ: ấp L, xã P, huyện C tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị Kiều L, bà Phạm Thị N và ông Phan Thành N có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trương Thị G tổng số tiền còn nợ là: 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng) gồm tiền gốc là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) và tiền lãi là 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày có quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiễn lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của số tiền 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng) là 6.250.000đ (sáu triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng). Các đương sự thống nhất thỏa thuận với nhau như sau:

- Bà Huỳnh Thị Kiều L, bà Phạm Thị N và ông Phan Thành N liên đới chịu án phí số tiền 6.250.000đ (sáu triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

- Bà Trương Thị G không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho bà G số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.225.000đ (bảy triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006821 ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Chợ Lách;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Thanh